

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Kĩ năng	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn/ Thơ/ Văn nghị luận.	3	0	3	1	0	2	0	0	60
2	Viết	Viết được một văn bản nghị luận xã hội	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Thơ	Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, các biện	3 TN	4TN 1TL	2 TL	0

			pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Hiểu được nội dung chính của văn bản.. - Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ... Vận dụng: - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.				
2	Viết	Viết bài văn nghị luận xã hội	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được một văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.	1*	1*	1*	1TL*
Tổng				3 TN	4TN	2 TL	1 TL

			1TL		
Tỉ lệ %		20	40	30	10
Tỉ lệ chung		60		40	

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

Môn: Ngữ văn - Lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

*Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng,
Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi;
Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng
Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.*

*Ngoài đường đê cỏ non tràn biếc cỏ,
Đàn sáo đen sà xuống mổ vu vơ
Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió.
Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa.*

*Trong đồng lúa xanh rờn và ướt lặng
Lũ cò con chốc chốc vụt bay ra,
Làm giật mình một cô nàng yếm thắm.
Cúi cuốc cào cỏ ruộng sắp ra hoa.*

(*Bức tranh quê*, Chiều Xuân) NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 1995)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1: Thể thơ của văn bản trên là?

- A. Lục bát
- B. Tự do
- C. Bát ngôn
- D. Thất ngôn bát cú

Câu 2: Bài thơ được gieo vần gì?

- A. Vần chân
- B. Vần lưng

- C. Vần chân và vần lưng
- D. gieo vần tự do

Câu 3: Câu thơ: “Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi” sử dụng biện pháp tu từ nghệ thuật nào?

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Ẩn dụ
- D. Hoán dụ

Câu 4: Bức tranh chiều xuân qua ngòi bút của tác giả hiện lên như thế nào?

- A. Thanh bình, vắng lặng, yên tĩnh.
- B. Hiu quạnh, ảm đạm, heo hút.
- C. Nhộn nhịp, tấp nập, đông vui.
- D. Mênh mông, bát ngát, bao la.

Câu 5: Bức tranh triền đê chiều xuân được hiện lên qua những hình ảnh nào?

- A. Bến vắng, đò, quán tranh, chòm xoan hoa.
- B. Cỏ non, đàn sáo đen, cánh bướm rập rờn, trâu bò.
- C. Chòm hoa xoan, cỏ non, cánh bướm rập rờn, đồng lúa xanh rờn.
- D. Bến vắng, chòm xoan hoa, cánh bướm, đồng lúa xanh rờn.

Câu 6: Cảm xúc của chủ thể trữ tình thể hiện trong bài thơ là?

- A. Cảm xúc nhớ nhung mãnh liệt của tác giả với quê hương.
- B. Cảm xúc buồn chán khi nhìn cảnh vật quá mức yên tĩnh của đồng quê xứ Bắc.
- C. Cảm xúc nhẹ nhàng, tinh tế trước cảnh chiều xuân mưa phùn nơi đồng quê.
- D. Cảm xúc lưu luyến khi phải rời xa quê hương.

Câu 7(1.0): Liệt kê và nêu tác dụng của các từ láy có trong bài thơ?

Câu 8(1.0): Nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn chủ thể trữ tình trong bài thơ?

Câu 9(1.0): Theo em, quê hương có ý nghĩa như thế nào với cuộc đời mỗi con người?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Một người đi tìm việc làm, trên hành lang đến phòng phỏng vấn thuận tay nhặt mấy tờ giấy rác dưới đất và bỏ vào thùng. Vị phụ trách phỏng vấn vô tình nhìn thấy, bèn quyết định nhận anh vào làm việc.

Lấy câu chuyện trên làm gợi ý, hãy viết bài văn ngắn về chủ đề: Ý nghĩa của những hành động nhỏ trong cuộc sống?

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ văn lớp 10

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	A	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	C	0,5
	7	- Các từ láy có trong bài: <i>êm êm, im lìm, tươi bởi, vu vơ, rập rờn, thông thả, chốc chốc.</i> Tác dụng của từ láy trong đoạn thơ: - Tăng giá trị biểu cảm, sinh động cho bài thơ. - Làm nổi bật vẻ đẹp dịu dàng, yên ả, thanh bình của cảnh xuân và nhịp sống chậm rãi, khoan thai nơi đồng quê.	0,5 0,5
	8	Nhận xét vẻ đẹp tâm hồn nhân vật trữ tình: Tâm hồn tinh tế, yêu thiên nhiên, cuộc sống, đón nhận cảnh xuân bằng tất cả tâm hồn mình.	0,5
		Tình yêu quê hương, đất nước sâu lắng.	0,5

	9 Ý nghĩa của quê hương với cuộc sống mỗi người: - Quê hương chính là nơi chôn rau, cắt rốn, là nơi ta sinh ra, lớn lên với biết bao kỷ niệm chẳng thể phai nhòa. - Những kỷ niệm về quê hương sẽ theo dấu chân ta trên suốt quãng đời mình và trở thành dòng suối tắm mát và gột rửa tâm hồn ta trước những muộn phiền, lo lắng của cuộc sống. - Mỗi người cần biết trân trọng, nuôi dưỡng tình yêu quê hương. <i>* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.</i>	1.0
II	VIẾT	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> - Ý nghĩa của những hành động nhỏ trong cuộc sống Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:	2.0
	- Những hành động nhỏ là những hành động nhỏ bé, giản dị trong cuộc sống, nhiều khi không được mọi người để ý đến. - Những hành động nhỏ có ý nghĩa tạo nên những điều lớn lao, giống như câu chuyện phỏng vấn xin việc ở trên. - Nêu dẫn chứng trong cuộc sống - Những hành động nhỏ nhất thể hiện chiều sâu tính cách con người: Tinh tế, cẩn thận, óc quan sát.... Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	
	- Phản biện và liên hệ:	0,5

	+ Nếu không bắt đầu bằng các hành động nhỏ sẽ khó làm nên những việc lớn lao. + Mỗi người cần biết vai trò của những hành động nhỏ và thực hiện trong đời sống Hướng dẫn chấm: - Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
I + II		10